

Số: /BC- HĐND

Bắc Kạn, ngày tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO THẨM TRA

Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh; công tác chỉ đạo, điều hành năm 2023; dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 (lĩnh vực Kinh tế)

Thực hiện phân công của Thường trực HĐND tỉnh Ban Kinh tế - Ngân sách thẩm tra các Báo cáo của UBND tỉnh về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2023; dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 (Báo cáo số 765/BC-UBND ngày 16/11/2023); Báo cáo kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành năm 2023, phương hướng, nhiệm vụ năm 2024 của UBND tỉnh (Báo cáo số: 764/BC-UBND ngày 16/11/2023). Kết quả thẩm tra như sau:

I. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2023

Thực hiện Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng – an ninh năm 2023; Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2388/QĐ-UBND ngày 10/12/2022 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2023; Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 19/01/2023 để triển khai thực hiện Nghị quyết; ban hành Quyết định số 2519/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 về việc thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2023 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; ban hành Chương trình hành động về nâng cao hiệu quả quản lý tài chính - ngân sách trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2023 nhằm tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ và Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2023.

Năm 2023, kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh tiếp tục ổn định và phát triển; công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, an sinh xã hội được đảm bảo, các lĩnh vực giáo dục, khoa học, tài nguyên và môi trường, cải cách hành chính được quan tâm thực hiện; quốc phòng - an ninh được giữ vững.

Các chính sách miễn, giảm thuế phí, lệ phí, gia hạn thời gian nộp thuế cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh được quan tâm thực hiện, tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển¹. Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu tăng 112% so với dự toán tỉnh giao, tăng 9% so với năm 2022.

¹ Đến hết tháng 10, tỉnh đã thực hiện với tổng giá trị 16,67 tỷ đồng, trong đó hỗ trợ cho 63 doanh nghiệp được giảm 30% tiền thuê đất, mặt nước với tổng số tiền hỗ trợ là 3,25 tỷ đồng; gia hạn nộp thuế cho 156 doanh nghiệp và 29 cơ sở với tổng số tiền là 36,1 tỷ đồng (trong đó thuế thu nhập doanh nghiệp là 0,9 tỷ đồng); tỉnh đã thực hiện chính sách giảm 2% thuế giá trị gia tăng

1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu năm 2023

Kết quả thực hiện có 23/26 chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2023 ước đạt và vượt kế hoạch Nghị quyết của HĐND tỉnh giao, trong đó 02 chỉ tiêu về kinh tế không đạt kế hoạch Nghị quyết HĐND tỉnh giao, gồm: Tăng trưởng kinh tế ước đạt 6,1% (*KH trên 7,0%*); thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước đạt 856 tỷ đồng, bằng 86%KH (*KH giao 997 tỷ đồng*).

2. Một số vấn đề cần quan tâm

Để phản ánh đầy đủ, toàn diện tình hình phát triển kinh tế - xã hội năm 2023, trên cơ sở bám sát các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp theo Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2023 và qua hoạt động khảo sát, Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy một số nội dung sau:

2.1. Thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội:

- Tỉnh đã chỉ đạo nghiêm túc thực hiện các giải pháp đề ra tại Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 19/01/2023 của UBND tỉnh, kịp thời thực hiện các chính sách miễn, giảm thuế phí, lệ phí, gia hạn thời gian nộp thuế cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ; các ngân hàng trên địa bàn tỉnh tiếp tục triển khai hỗ trợ theo các chương trình thuộc Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ, từ đầu năm đến nay có 3.659 lượt khách hàng đến tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng, thực hiện giải ngân cho 3.611 lượt khách hàng với tổng số tiền là 2.700 tỷ đồng. Tuy nhiên, số khách hàng vay vốn chủ yếu là cá nhân, các doanh nghiệp, HTX được tiếp cận vay vốn còn ít (*trong tổng số 3.611 lượt khách hàng vay vốn, có 135 doanh nghiệp, 08 hợp tác xã, 201 hộ kinh doanh và 3.315 cá nhân*).

- Việc triển khai thực hiện một số dự án đầu tư thuộc chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội còn chậm, như: Dự án Mua sắm bổ sung trang thiết bị y tế cho Trung tâm Y tế các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; dự án Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa Trung tâm Y tế tuyến huyện; dự án Đầu tư xây dựng 04 Trạm Y tế tuyến xã, tỉnh Bắc Kạn.

2.2. Sản xuất nông, lâm nghiệp:

UBND tỉnh đã quan tâm chỉ đạo thực hiện, nên kết quả cơ bản đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch giao. Tuy nhiên, một số chỉ tiêu đã đề ra tại Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 22/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh lần thứ III (*khóa XII*) về phát triển nông, lâm nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, mở rộng liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, gắn với xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025 đạt thấp nhưng chưa được UBND tỉnh đánh giá trong báo cáo².

cho 139 doanh nghiệp với tổng số tiền là 5,57 tỷ đồng; giảm 20% mức tỷ lệ % khi thực hiện xuất hóa đơn đối với cơ sở kinh doanh, hộ, cá nhân kinh doanh tính thuế GTGT theo phương pháp tỷ lệ phần trăm trên doanh thu cho 2 doanh nghiệp và 209 cơ sở kinh doanh với tổng số tiền 124 triệu đồng; giảm lệ phí trước bạ khi đăng ký ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước theo Nghị định số 103/2021/NĐ-CP ngày 26/11/2021 với tổng số tiền 7,7 tỷ đồng.

² Chỉ tiêu đến năm 2025, duy trì, phát triển được 100.000 ha rừng trồng (*trong đó, có 20.000 ha rừng được cấp chứng chỉ FSC*), khai thác bình quân từ 300.000-350.000 m³ gỗ/năm, 90% sản lượng khai thác được chế biến tại địa phương; bảo tồn, phát triển và khai thác có hiệu quả nguồn được liệu từ tự nhiên, trồng mới 550 ha được liệu có liên kết vùng nguyên liệu và sơ chế, chế biến.

Hiện nay trên địa bàn tỉnh còn 234 công trình, dự án đã được HĐND tỉnh chấp thuận chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác nhưng chưa thực hiện các quy định về trồng rừng thay thế (*tổng diện tích trồng rừng thay thế là 245,69 ha*). Số tiền còn tồn ở Quỹ bảo vệ và phát triển rừng là 20.437 triệu đồng chưa được phân bổ để trồng rừng thay thế, trong khi quỹ đất trồng thuộc quy hoạch lâm nghiệp đủ điều kiện và có khả năng thực hiện trồng rừng thay thế trên địa bàn tỉnh hiện còn khoảng 775,405 ha.

Việc triển khai thực hiện một số chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp hàng hóa, hỗ trợ nâng cao năng lực cho khu vực kinh tế tập thể theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 27/4/2022 của HĐND tỉnh còn chưa được nhân rộng, ít đối tượng được hỗ trợ. Năm 2023, trong tổng số 31 dự án liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp thực hiện theo Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 17/7/2019 của HĐND tỉnh, một số dự án có tỷ lệ giải ngân theo kế hoạch còn thấp, không đáp ứng quy mô, diện tích, ảnh hưởng đến hiệu quả của dự án, một số dự án không duy trì nhân rộng được sau khi kết thúc ngân sách hỗ trợ (*trong đó có 02 dự án cấp tỉnh*)³. Tình trạng vi phạm Luật Lâm nghiệp còn lớn (*năm 2023 đã phát hiện và xử lý 528 vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp*).

2.3. Chương trình xây dựng nông thôn mới:

Kết quả thực hiện một số tiêu chí còn thấp và khó khăn như: Thu nhập người dân chưa cao, giảm nghèo chưa bền vững, nhận thức của một bộ phận người dân về nông thôn mới còn hạn chế nên ý thức bảo vệ môi trường chưa tốt, chất thải chăn nuôi, nước thải sinh hoạt nhiều khu vực chưa được thu gom, xử lý, gây ô nhiễm môi trường; một số công trình xử lý rác thải tại các thôn chưa phát huy hiệu quả; tỷ lệ đối ứng của người dân đối với các công trình còn cao nên khó huy động đầy đủ; việc thực hiện chỉ tiêu các xã về đích nông thôn mới năm 2023 không đạt kế hoạch đề ra (*5/17 xã, bằng 29,4%KH*)⁴ nhưng chưa được đánh giá làm rõ nguyên nhân.

2.4. Đề án mỗi xã, phường một sản phẩm:

Chương trình mỗi xã, phường một sản phẩm (OCOP) được tiếp tục thực hiện, số sản phẩm đạt 3 sao trở lên đạt 202 sản phẩm. tuy nhiên, một số sản phẩm không duy trì và phát triển sau khi được chứng nhận OCOP (*41 sản phẩm*); nhiều sản phẩm OCOP chưa đủ lớn để đáp ứng nhu cầu thị trường.

2.5. Về phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã:

Ước thực hiện hết năm 2023, cả tỉnh có 110 doanh nghiệp thành lập mới với tổng vốn đăng ký 1.800 tỷ đồng. tuy nhiên, có 55 doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động, 11 doanh nghiệp giải thể. Có 65 HTX thành lập mới, 06 HTX giải thể. Đến

³ Gồm: (1) Dự án Liên kết sản xuất và tiêu thụ khoai tây nguyên liệu do Công ty Cổ phần sản xuất và Thương Mại Tân Nông làm chủ trì thực hiện (2) Dự án liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm Bí đỏ do HTX Sang Hà chủ trì thực hiện.

⁴ 05 xã đạt chuẩn nông thôn mới (04 xã thuộc KH 2023 và 01 xã thuộc KH 2022) gồm: Xã Tân Tú, huyện Bạch Thông; Xã Nam Cường, Bằng Lăng, Lương Bằng, Đồng Lạc, huyện Chợ Đồn.

12 xã chưa đạt chuẩn nông thôn mới năm 2023 (07 xã của KH 2023 và 05 xã của KH 2022), gồm: Xã Lục Bình, Vi Hương, huyện Bạch Thông; xã Đức Vân, Bằng Vân huyện Ngân Sơn; xã Yên Dương, Mỹ Phương huyện Ba Bể; xã Thanh Vân, huyện Chợ Mới; xã Văn Lang, Liềm Thủy, Côn Minh, Trần Phú, huyện Na Rì; xã Bộc Bò, huyện Pác Nặm.

thời điểm hiện tại, tổng số HTX trên địa bàn tỉnh là 393 HTX với tổng vốn điều lệ là 573 tỷ đồng; số HTX đang hoạt động 339 HTX, ngừng hoạt động là 54 HTX. Các HTX trên địa bàn tỉnh cơ bản có quy mô nhỏ, năng lực còn hạn chế, hoạt động thiếu bền vững.

2.6. Về thu ngân sách:

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2023 không đạt kế hoạch giao (*ước đạt 856 tỷ đồng, bằng 86% dự toán tỉnh giao*), nguyên nhân chủ yếu do thực hiện các chính sách miễn, giảm, thuế, phí theo quy định.

2.7. Về công nghiệp - XDCB:

Tiến độ giải ngân vốn đầu tư XDCB 9 tháng đạt thấp, đến 30/9/2023 mới đạt 43% dự toán giao đầu năm, trong đó: Nguồn vốn cân đối NSDP giải ngân đạt 44% dự toán giao đầu năm; nguồn vốn Trung ương hỗ trợ có mục tiêu giải ngân đạt 43%.

Một số dự án trọng điểm của tỉnh thực hiện chậm, như: Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; dự án đầu tư xây dựng Sân vận động và các hạng mục phụ trợ; dự án đầu tư xây dựng hệ thống thu gom và xử lý nước thải các thôn khu vực hồ Ba Bể.

Tiến độ triển khai thực hiện các dự án sử dụng vốn ngoài ngân sách chưa đảm bảo theo đúng quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư: Trong tổng số 178 dự án sử dụng vốn ngoài ngân sách đầu tư vào tỉnh Bắc Kạn đến nay có: 92 dự án đã hoàn thành đi vào hoạt động; 21 dự án đã ngừng hoạt động/châm dứt hoạt động; 65 dự án đang triển khai thực hiện thủ tục đầu tư hoặc đang xây dựng cơ bản (*trong đó: 28 dự án triển khai đảm bảo tiến độ; 37 dự án triển khai chậm tiến độ*).

2.8. Về Khoa học và Công nghệ - Tài nguyên và Môi trường:

Trong năm 2023, ngành chuyên môn của tỉnh quản lý 37 nhiệm vụ khoa học và công nghệ (*30 nhiệm vụ chuyển tiếp; 07 nhiệm vụ thực hiện từ năm 2023*), các nhiệm vụ hiện nay đang được triển khai thực hiện theo kế hoạch nên chưa được bàn giao, ứng dụng trong thực tiễn.

Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho một số tổ chức còn chậm, việc quản lý, xử lý đất công gắn với tài sản công còn bất cập qua giám sát của HĐND tỉnh đã chỉ ra tại báo cáo số 165/BC-ĐGS ngày 25/7/2023 của HĐND tỉnh.

II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH NĂM 2023 CỦA UBND TỈNH

Trong năm 2023, UBND tỉnh đã quyết liệt tập trung chỉ đạo, điều hành các hoạt động về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh; duy trì các phiên họp của UBND tỉnh, phối hợp tổ chức thành công 06 kỳ họp HĐND tỉnh. Ban nhất trí với báo cáo đánh giá công tác chỉ đạo, điều hành năm 2023; phương hướng, nhiệm vụ năm 2024 của UBND tỉnh.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh cũng còn có hạn chế như báo cáo đã nêu. Ngoài ra, việc chuẩn bị một số hồ sơ dự thảo nghị quyết trình kỳ họp HĐND tỉnh còn chậm và chất lượng chưa cao; tình trạng

một số địa phương chưa chủ động trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ, chưa kịp thời kiểm tra, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện, nhất là trong triển khai thực hiện các chương trình MTQG mặc dù UBND tỉnh đã quyết liệt chỉ đạo.

Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục quan tâm, chỉ đạo các sở, ngành chủ động tham mưu, chuẩn bị các hồ sơ dự thảo nghị quyết trình tại các kỳ họp HĐND tỉnh trong thời gian tới đảm bảo kịp thời và chất lượng. Chỉ đạo các đơn vị, địa phương nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao để đảm bảo kịp thời, hiệu quả, khắc phục những tồn tại, hạn chế nêu trên. Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện để phát hiện những hạn chế, yếu kém, kịp thời có giải pháp khắc phục. Tiếp tục quan tâm chỉ đạo việc giải quyết, báo cáo kết quả giải quyết các kiến nghị của Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh qua hoạt động giám sát gửi Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh để tổng hợp báo cáo Thường trực HĐND tỉnh theo quy định tại Điều 26, Nghị quyết số 594/NQ-UBTVQH15 ngày 12/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn hoạt động giám sát của HĐND, Thường trực HĐND, Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND.

III. VỀ KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2024

1. Về các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch năm 2024

Năm 2024 là năm thứ 4 thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025, kinh tế trong nước dự báo tiếp tục phục hồi và tăng trưởng, nên việc xây dựng các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2024 cơ bản đều cao hơn số ước thực hiện năm 2023 và bằng các chỉ tiêu hằng năm theo Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng và an ninh 5 năm 2021- 2025⁵.

Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản nhất trí về các chỉ tiêu phát triển kinh tế năm 2024. Tuy nhiên, đề nghị UBND tỉnh xem xét lại đối với 02 chỉ tiêu sau:

- Chỉ tiêu số xã đạt chuẩn quốc gia về nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu năm 2024: UBND tỉnh đề xuất 12 xã đạt chuẩn quốc gia về nông thôn mới năm 2024⁶ mà không tính thêm 12 xã chưa đạt năm 2023 là chưa đầy đủ, đề nghị bổ sung.

- Chỉ tiêu trồng rừng: trồng mới 3.485 ha. Đề nghị làm rõ đã bao gồm cả diện tích trồng rừng thay thế của các dự án chưa, nếu chưa thì xem xét bổ sung giao chỉ tiêu trồng rừng thay thế để thực hiện đảm bảo đúng quy định.

2. Về các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện năm 2024

⁵ Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng và an ninh 5 năm 2021- 2025, trong đó dự kiến kế hoạch năm 2024: Tốc độ tăng trưởng kinh tế 6,9%; Cơ cấu kinh tế: Nông lâm nghiệp và thủy sản 3,5%; Công nghiệp và xây dựng 10,7%; dịch vụ 7,2%; thu nhập bình quân đầu người 56 triệu đồng; Thu ngân sách 1.010 tỷ đồng.

⁶ 12 xã, gồm: Giáo hiệu, Vũ Muộn, Sỹ Bình, Mỹ Thanh, Thuần Mang, Yên Phong, Bằng Phúc, Tân Lập, Yên Mỹ, Cư Lễ, Xuân Dương, Yên Hân.

Trên cơ sở các chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch đề ra, Ban cơ bản nhất trí với nhiệm vụ và giải pháp thực hiện phát triển kinh tế - xã hội như dự thảo Nghị quyết trình HĐND tỉnh tại kỳ họp, đồng thời chỉ đạo thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau:

- Về phát triển nông, lâm nghiệp: Cần bám sát các chỉ tiêu, nhiệm vụ tại Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 22/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh lần thứ III (khóa XII) về phát triển nông, lâm nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, mở rộng liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, gắn với xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 để tổ chức thực hiện đảm bảo đúng định hướng. Chỉ đạo rà soát, tổng hợp, báo cáo diện tích đất trồng thuộc quy hoạch lâm nghiệp theo hiện trạng thực tế có đủ điều kiện để tổ chức trồng rừng thay thế thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn. Giao nhiệm vụ cho các đơn vị, tổ chức làm chủ đầu tư trồng rừng thay thế đối với diện tích đất trồng đủ điều kiện thực hiện trồng rừng thay thế theo quy định tại Thông tư số 25/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch thực hiện xã đạt chuẩn quốc gia về nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu, huy động mọi nguồn lực để tổ chức thực hiện hoàn thành chỉ tiêu các xã về đích nông thôn mới theo kế hoạch.

- Chỉ đạo tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025, sớm hoàn thành các dự án để bàn giao đưa vào khai thác, sử dụng.

- Tăng cường công tác kiểm tra hoạt động khoáng sản, lâm sản nhằm kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm đối với hoạt động khai thác, vận chuyển và chế biến khoáng sản, lâm sản trái phép trên địa bàn tỉnh theo Chỉ thị số 10-CT/TU ngày 24/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Trên đây là kết quả thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2023; dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024; kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành năm 2023, phương hướng, nhiệm vụ năm 2024 của UBND tỉnh, kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét quyết định./.

Nơi nhận:

- Ban Dân tộc HĐND tỉnh;
- Các vị đại biểu dự kỳ họp;
- UBND tỉnh;
- Sở KH&ĐT;
- LĐVP;
- Phòng Công tác HĐND;
- Lưu: HS, VT.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**

Trịnh Tiến Dũng